

Phụ lục I
DANH SÁCH VẬN ĐỘNG VIÊN NHẬN TIỀN THƯỞNG
ĐẠI HỘI TDTT NGÀNH GIÁO DỤC TỈNH QUẢNG NGÃI LẦN THỨ I NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi)

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đội tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
	I. Môn Bơi							
1	Lưu Công An Khang	29/06/2009	Nam	HS	Trường THPT Kon Tum	Bơi	Bơi 50m TD	Vàng
2	Nguyễn Anh Tuấn	28/03/1992	Nam	GV	Trường Liên cấp IEC Quảng Ngãi	Bơi	Bơi 50m TD	Bạc
3	Phạm Gia Kiệt	19/11/2010	Nam	HS	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Bơi	Bơi 50m TD	Đồng
4	Trần Nguyễn Khánh Ngọc	21/09/2010	Nữ	HS	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	Bơi	Bơi 50m TD	Vàng
5	Hồ Thị Mai	01/05/2008	Nữ	HS	Trường THPT Số 2 Tư Nghĩa	Bơi	Bơi 50m TD	Bạc
6	Trần Ngọc Anh Thư	24/09/2008	Nữ	HS	Trường THPT Kon Tum	Bơi	Bơi 50m TD	Đồng
7	Lưu Công An Khang	29/06/2009	Nam	HS	Trường THPT Kon Tum	Bơi	Bơi 100m TD	Vàng
8	Đặng Quốc Đạt	19/06/2009	Nam	HS	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	Bơi	Bơi 100m TD	Bạc
9	Nguyễn Lê Bảo Khang	10/08/2009	Nam	HS	Trường THPT Kon Tum	Bơi	Bơi 100m TD	Đồng
10	Trần Nguyễn Khánh Ngọc	21/09/2010	Nữ	HS	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	Bơi	Bơi 100m TD	Vàng
11	Nguyễn Ngọc Ý Nhi	07/01/2009	Nữ	HS	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	Bơi	Bơi 100m TD	Bạc
12	Hồ Thị Mai	01/05/2008	Nữ	HS	Trường THPT Số 2 Tư Nghĩa	Bơi	Bơi 100m TD	Đồng
13	Lê Quang	23/10/2010	Nam	HS	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Bơi	Bơi 200m TD	Vàng
14	Trình Thái Dương	19/05/2009	Nam	HS	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	Bơi	Bơi 200m TD	Bạc
15	Phùng Mạnh Khang	11/05/2011	Nam	HS	Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum	Bơi	Bơi 200m TD	Đồng
16	Huỳnh Ngọc Diệp Tuyền	19/01/2010	Nữ	HS	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	Bơi	Bơi 200m TD	Vàng
17	Nguyễn Ngọc Ý Nhi	07/01/2009	Nữ	HS	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	Bơi	Bơi 200m TD	Bạc

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
18	Trần Thảo Nguyên	17/10/2008	Nữ	HS	Trường THPT chuyên Lê Khiết	Bơi	Bơi 200m TD	Đồng
19	Trình Thái Dương	19/05/2009	Nam	HS	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	Bơi	Bơi 400m TD	Vàng
20	Phùng Mạnh Khang	11/05/2011	Nam	HS	Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum	Bơi	Bơi 400m TD	Bạc
21	Nguyễn Tấn Quang Minh	12/02/2009	Nam	HS	Trường THPT Trần Kỳ Phong	Bơi	Bơi 400m TD	Đồng
22	Nguyễn Hữu Trọng	08/02/2008	Nam	HS	Trường THPT Trần Quang Diệu	Bơi	Bơi 50m Éch	Vàng
23	Trịnh Nguyễn Hoàng Hải	05/01/2010	Nam	HS	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Bơi	Bơi 50m Éch	Bạc
24	Huỳnh Minh Nghĩa	27/06/2010	Nam	HS	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	Bơi	Bơi 50m Éch	Đồng
25	Cao Nguyễn Huyền Trân	08/11/2009	Nữ	HS	Trường THPT Phạm Văn Đồng	Bơi	Bơi 50m Éch	Vàng
26	Nguyễn Đỗ Hồng Nhiên	18/05/2008	Nữ	HS	Trường THPT Số 1 Nghĩa Hành	Bơi	Bơi 50m Éch	Bạc
27	Nguyễn Ngọc Anh Thư	12/10/2009	Nữ	HS	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Bơi	Bơi 50m Éch	Đồng
28	Nguyễn Anh Tuấn	28/03/1992	Nam	GV	Trường Liên cấp IEC Quảng Ngãi	Bơi	Bơi 50m Bướm	Vàng
29	Lê Quang	23/10/2010	Nam	HS	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Bơi	Bơi 50m Bướm	Bạc
30	Nguyễn Cao Hữu Lộc	18/04/2008	Nam	HS	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	Bơi	Bơi 50m Bướm	Đồng
31	Võ Bích Thy	20/10/2010	Nữ	HS	Trường THPT Số 1 Nghĩa Hành	Bơi	Bơi 50m Bướm	Vàng
32	Đỗ Quỳnh	25/06/2012	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum	Bơi	Bơi 50m Bướm	Bạc
33	Nguyễn Thị Thanh Phúc	24/07/2009	Nữ	HS	Trường THPT Nguyễn Công Phương	Bơi	Bơi 50m Bướm	Đồng
34	Đào Quốc Tuấn	12/09/2010	Nam	HS	Trường THPT Kon Tum	Bơi	Bơi 50m Ngửa	Vàng
35	Lê Vũ Nhật Nam	21/02/2010	Nam	HS	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	Bơi	Bơi 50m Ngửa	Bạc
36	Nguyễn Cao Hữu Lộc	18/04/2008	Nam	HS	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	Bơi	Bơi 50m Ngửa	Đồng

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
37	Võ Bích Thy	20/10/2010	Nữ	HS	Trường THPT Số 1 Nghĩa Hành	Bơi	Bơi 50m Ngửa	Vàng
38	Đỗ Quỳnh	25/06/2012	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum	Bơi	Bơi 50m Ngửa	Bạc
39	Võ Ý Nhi	20/01/2010	Nữ	HS	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	Bơi	Bơi 50m Ngửa	Đồng
40	Huỳnh Thiên Bảo	09/01/2008	Nam	HS	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Bơi	Bơi tiếp sức 4x50m tự do	Vàng
41	Phan Ngọc Lâm	09/05/2010	Nam	HS				
42	Lê Quang	23/10/2010	Nam	HS				
43	Phạm Gia Kiệt	09/11/2010	Nam	HS				
44	Trình Thái Dương	19/05/2009	Nam	HS	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	Bơi	Bơi tiếp sức 4x50m tự do	Bạc
45	Đỗ Tiến Vũ	06/09/2010	Nam	HS				
46	Cai Việt Anh	02/05/2008	Nam	HS				
47	Lê Ngọc Tấn Tài	09/09/2008	Nam	HS				
48	Lê Quang Tứ	01/01/2009	Nam	HS	Trường THPT Trần Kỳ Phong	Bơi	Bơi tiếp sức 4x50m tự do	Đồng
49	Lê Quang Triều	03/09/2008	Nam	HS				
50	Nguyễn Bá Khuyến	10/01/2008	Nam	HS				
51	Nguyễn Tấn Quang Minh	12/02/2009	Nam	HS				
52	Y Hân	30/10/2010	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Bơi	Bơi tiếp sức 4x50m tự do	Vàng
53	Y Vĩ	25/07/2008	Nữ	HS				
54	Y Ly Em	11/11/2010	Nữ	HS				
55	Y Duyệt	27/03/2009	Nữ	HS				
56	Hồ Vũ Nhật Lam	11/05/2008	Nữ	HS	Trường THPT chuyên Lê Khiết	Bơi	Bơi tiếp sức 4x50m tự do	Bạc
57	Nguyễn Ngọc Bảo Uyên	31/01/2008	Nữ	HS				
58	Trần Thảo Nguyên	17/10/2008	Nữ	HS				
59	Nguyễn Thị Khánh Minh	25/12/2010	Nữ	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
60	Trần Quang Khải	15/05/2008	Nam	HS	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	Bơi	Bơi tiếp sức 4x50m hỗn hợp	Vàng
61	Lê Vũ Nhật Nam	21/02/2010	Nam	HS				
62	Nguyễn Ngọc Ý Nhi	07/01/2009	Nữ	HS				
63	Trần Nguyễn Khánh Ngọc	21/09/2010	Nữ	HS				
64	Phùng Mạnh Khang	11/05/2011	Nam	HS	Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum	Bơi	Bơi tiếp sức 4x50m hỗn hợp	Bạc
65	Lưu Công Danh	26/02/2008	Nam	HS				
66	Bùi Yến Nhi	22/06/2012	Nữ	HS				
67	Đỗ Quỳnh	25/06/2012	Nữ	HS				
68	Lưu Công An Khang	29/06/2009	Nam	HS	Trường THPT Kon Tum	Bơi	Bơi tiếp sức 4x50m hỗn hợp	Đồng
69	Đào Quốc Tuấn	12/09/2010	Nam	HS				
70	Trần Ngọc Anh Thư	24/09/2008	Nữ	HS				
71	Hoàng Bảo Như	23/12/2010	Nữ	HS				
72	Trịnh Nguyễn Hoàng Hải	05/01/2010	Nam	HS	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Bơi	Bơi 100m Éch	Vàng
73	Nguyễn Hữu Trọng	08/02/2008	Nam	HS	Trường THPT Trần Quang Diệu	Bơi	Bơi 100m Éch	Bạc
74	Huỳnh Thiên Bảo	09/01/2008	Nam	HS	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Bơi	Bơi 100m Éch	Đồng
75	Cao Nguyễn Huyền Trân	08/11/2009	Nữ	HS	Trường THPT Phạm Văn Đồng	Bơi	Bơi 100m Éch	Vàng
76	Nguyễn Ngọc Anh Thư	12/10/2009	Nữ	HS	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Bơi	Bơi 100m Éch	Bạc
77	Nguyễn Hoàn Nhật Nhi	07/10/2010	Nữ	HS	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	Bơi	Bơi 100m Éch	Đồng
	II. Môn Bóng bàn							
78	Trần Bá Duy	27/07/2009	Nam	HS	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Bóng bàn	Đơn	Vàng
79	Võ Minh Hưng	11/05/2009	Nam	HS	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	Bóng bàn	Đơn	Bạc
80	Trần Minh Đức	12/10/2008	Nam	HS	Trường THPT Kon Tum	Bóng bàn	Đơn	Đồng

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
81	Lý Thái Dương	07/09/2010	Nam	HS	Trường THPT Trần Kỳ Phong	Bóng bàn	Đơn	Đồng
82	Nguyễn Thị Vân Anh	03/10/1981	Nữ	GV	Trường THCS và THPT Ngô Mây	Bóng bàn	Đơn	Vàng
83	Nguyễn Ngọc Hà	01/11/2009	Nữ	HS	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Bóng bàn	Đơn	Bạc
84	Nguyễn Phương Trang	04/09/2009	Nữ	HS	Trường THPT Số 1 Nghĩa Hành	Bóng bàn	Đơn	Đồng
85	Nguyễn Dương Khánh Vân	30/11/2010	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum	Bóng bàn	Đơn	Đồng
86	Phạm Văn Kiệt	18/10/2009	Nam	HS	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Bóng bàn	Đôi nam	Vàng
87	Trần Bá Duy	27/07/2009	Nam	HS				
88	Đặng Thanh Quang	21/06/1968	Nam	GV	Trường THPT Trần Kỳ Phong	Bóng bàn	Đôi nam	Bạc
89	Lý Thái Dương	07/09/2010	Nam	HS				
90	Nguyễn Thành Công	16/10/1977	Nam	GV	Trường THPT Nguyễn Trãi	Bóng bàn	Đôi nam	Đồng
91	Nguyễn Xuân Cao	28/11/2010	Nam	HS				
92	Đinh Công Thành	08/07/2008	Nam	HS	Trường THPT Số 1 Nghĩa Hành	Bóng bàn	Đôi nam	Đồng
93	Võ Nguyễn Hoàng Nhật	01/02/2010	Nam	HS				
94	Trần Huỳnh Thanh Thư	04/05/2010	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum	Bóng bàn	Đôi nữ	Vàng
95	Nguyễn Dương Khánh Vân	30/11/2010	Nữ	HS				
96	Phạm Thị Thu Hòa	03/11/1982	Nữ	GV	Trường THCS và THSP Lý Tự Trọng	Bóng bàn	Đôi nữ	Bạc
97	Nguyễn Thị Đủ	03/08/1981	Nữ	GV				
98	Đinh Mỹ Phương	03/03/2010	Nữ	HS	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Bóng bàn	Đôi nữ	Đồng
99	Hoàng Huyền My	24/04/2009	Nữ	HS				
100	Huỳnh Như Khanh	26/11/2008	Nữ	HS	Trường THPT Kon Tum	Bóng bàn	Đôi nữ	Đồng
101	Nguyễn Đan Thanh	05/08/2010	Nữ	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
102	Nguyễn Văn Tố	09/02/2009	Nam	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mây	Bóng bàn	Đôi nam nữ phối hợp	Vàng
103	Nguyễn Thị Vân Anh	03/10/1981	Nữ	GV				
104	Trần Minh Đức	12/10/2008	Nam	HS	Trường THPT Kon Tum	Bóng bàn	Đôi nam nữ phối hợp	Bạc
105	Trần Hoàng Khánh Vy	30/11/2009	Nữ	HS				
106	Phan Lộc Hà	22/02/2010	Nam	HS	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Bóng bàn	Đôi nam nữ phối hợp	Đồng
107	Nguyễn Ngọc Hà	01/11/2009	Nữ	HS				
108	Võ Nguyễn Hoàng Nhật	01/02/2010	Nam	HS	Trường THPT Số 1 Nghĩa Hành	Bóng bàn	Đôi nam nữ phối hợp	Đồng
109	Thới Lê Trâm Anh	23/04/2008	Nữ	HS				
110	Nguyễn Thành Công	16/10/1977	Nam	GV	Trường THPT Nguyễn Trãi	Bóng bàn	Đồng đội nam	Vàng
111	Nguyễn Văn Bắc	11/12/1981	Nam	GV				
112	Nguyễn Xuân Cao	28/11/2010	Nam	HS				
113	Phan Phúc Phú	25/05/2009	Nam	HS	Trường THPT Kon Tum	Bóng bàn	Đồng đội nam	Bạc
114	Trần Minh Đức	12/10/2008	Nam	HS				
115	Võ Phước Hưng	11/12/2008	Nam	HS				
116	Trương Nhật Duy	06/05/2010	Nam	HS				
117	Nguyễn Anh Tuấn	21/03/2010	Nam	HS	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Bóng bàn	Đồng đội nam	Đồng
118	Phan Lộc Hà	22/02/2010	Nam	HS				
119	Nguyễn Thành Phú	05/02/2009	Nam	HS				
120	Tạ Ngọc Hải	27/09/2008	Nam	HS	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Bóng bàn	Đồng đội nam	Đồng
121	Thái Bá Quốc	28/12/2010	Nam	HS				
122	Võ Duy Hưng	15/02/1977	Nam	GV				
123	Thái Văn Nguyên	10/09/1973	Nam	GV				
124	Huỳnh Như Khanh	26/11/2008	Nữ	HS	Trường THPT Kon Tum	Bóng bàn	Đồng đội nữ	Vàng
125	Trần Hoàng Khánh Vy	30/11/2009	Nữ	HS				
126	Nguyễn Đan Thanh	05/08/2010	Nữ	HS				
127	Trần Huỳnh Thanh Thảo	06/01/2008	Nữ	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
128	Nguyễn Ngọc Hà	01/11/2009	Nữ	HS	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Bóng bàn	Đồng đội nữ	Bạc
129	Đinh Mỹ Phương	03/03/2010	Nữ	HS				
130	Hoàng Huyền My	24/04/2009	Nữ	HS				
131	Bùi Thảo Nhi	06/04/2011	Nữ	HS	Trường THCS và THSP Lý Tự Trọng	Bóng bàn	Đồng đội nữ	Đồng
132	Trần Hoàng Hải My	02/09/2011	Nữ	HS				
133	Phạm Thị Thu Hòa	03/11/1982	Nữ	GV				
134	Nguyễn Thị Đủ	03/08/1981	Nữ	GV				
135	Trần Huỳnh Thanh Thu	04/05/2010	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum	Bóng bàn	Đồng đội nữ	Đồng
136	Nguyễn Dương Khánh Vân	30/11/2010	Nữ	HS				
137	Hồ Ngọc Bảo Trân	29/03/2010	Nữ	HS				
138	Huỳnh Nguyễn Thảo Nguyên	10/12/2010	Nữ	HS				
	III. Môn Bóng chuyền							
139	Trần Hoàng Văn	17/03/2009	Nam	HS	Trường THPT Sơn Hà	Bóng chuyền	Nam	Vàng
140	Trần Tú	04/01/2009	Nam	HS				
141	Võ Tấn Quân	23/03/2009	Nam	HS				
142	Bùi Gia Viên	25/09/2009	Nam	HS				
143	Võ Nhật Trường	22/10/2008	Nam	HS				
144	Võ Bảo Nhật	29/01/2008	Nam	HS				
145	Trần Đình Vũ	11/03/2008	Nam	HS				
146	Nguyễn Quang Vinh	01/01/2008	Nam	HS				
147	Huỳnh Hữu Nghĩa	24/03/2008	Nam	HS				
148	Lê Minh Nhật	20/10/2009	Nam	HS				
149	Nguyễn Đăng Tường	28/08/2008	Nam	HS				
150	Đỗ Toàn Tâm	18/08/2010	Nam	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
151	Nguyễn Công Phương	07/10/1984	Nam	GV	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	Bóng chuyên	Nam	Bạc
152	Huỳnh Văn Bình	06/08/1984	Nam	GV				
153	Hồ Trần Gia Huy	14/02/2009	Nam	HS				
154	Nguyễn Đình Quân	25/01/2009	Nam	HS				
155	Trương Quang Truyền	16/04/2008	Nam	HS				
156	Bùi Văn Thiên	01/03/2010	Nam	HS				
157	Nguyễn Thanh Bảo	03/10/2008	Nam	HS				
158	Nguyễn Phạm Chí Thông	17/09/2009	Nam	HS				
159	Nguyễn Quốc Đạt	02/01/2009	Nam	HS				
160	Phan Lê Nhật Minh	21/05/2008	Nam	HS				
161	Nguyễn Cát Phùng	14/03/2008	Nam	HS				
162	Phạm Quảng Nam	28/10/2009	Nam	HS				
163	Đinh Tấn Thứ	08/06/1988	Nam	GV	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Bóng chuyên	Nam	Đồng
164	Trần Bảo Chung	01/01/1994	Nam	GV				
165	Ngô Đình Duy Linh	14/04/1987	Nam	GV				
166	Nguyễn Tuấn Vũ	30/12/1990	Nam	GV				
167	Vũ Phan Thanh Hà	24/06/1999	Nam	GV				
168	Nguyễn Thành Long	10/04/2008	Nam	HS				
169	Đinh Văn Sĩ	21/07/2008	Nam	HS				
170	Đinh Hoàng Đại	16/04/2008	Nam	HS				
171	Đinh Sĩ Lặc	13/12/2009	Nam	HS				
172	Lương Văn Xuân	12/11/1984	Nam	GV	Trường THPT Phan Đình Phùng	Bóng chuyên	Nam	Đồng
173	Mai Duy Huỳnh	22/07/2007	Nam	HS				
174	Đinh Công Truyền	15/07/2008	Nam	HS				
175	A Tuấn	14/01/2008	Nam	HS				
176	Trần Bửu Hoàng Quân	02/05/2009	Nam	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
177	Tạ Công Nam	19/01/2009	Nam	HS	Trường THPT Phan Đình Phùng	Bóng chuyên	Nam	Đồng
178	Nguyễn Văn Long	27/10/2009	Nam	HS				
179	Phạm Hoàng Hiệp	31/08/2009	Nam	HS				
180	Lê Minh Vương	29/04/2010	Nam	HS				
181	Phạm Quang Tiên	11/04/2010	Nam	HS				
182	Trương Thị Ái Nguyên	23/01/1987	Nữ	GV	Trường THPT Ba Gia	Bóng chuyên	Nữ	Vàng
183	Huỳnh Như Lộc	08/12/2008	Nữ	HS				
184	Bạch Thị Diễm My	04/02/2010	Nữ	HS				
185	Võ Thị Hoàng Kim Lan	02/06/2009	Nữ	HS				
186	Huỳnh Thị Yến Ny	23/08/2009	Nữ	HS				
187	Đinh Hoàng Châu Giang	03/11/2008	Nữ	HS				
188	Phan Hồng Trinh	04/06/2008	Nữ	HS				
189	Trần Thị Thu Giang	22/07/2009	Nữ	HS				
190	Lê Thị Cẩm My	01/05/2009	Nữ	HS				
191	Phùng Thị Bích Huyền	01/10/2009	Nữ	HS				
192	Phạm Võ Châu Sa	02/09/2009	Nữ	HS				
193	Trần Ánh Nguyên	07/11/2009	Nữ	HS				
194	Nguyễn Thị Thu Hằng	27/02/1990	Nữ	GV	Trường THPT Duy Tân	Bóng chuyên	Nữ	Bạc
195	Võ Thị Tuyết Nhu	24/11/1982	Nữ	GV				
196	Trần Thị Mỹ Hương	10/09/1978	Nữ	GV				
197	Vũ Thị Thanh Hà	03/11/1983	Nữ	GV				
198	Nguyễn Thị Lan	14/05/1979	Nữ	GV				
199	Trần Thị Yến	12/12/1987	Nữ	GV				
200	Trương Thị Oanh	19/11/1985	Nữ	GV				
201	Trần Thị Bích Uyên	26/03/1984	Nữ	GV				
202	Nguyễn Thị Nga	06/10/1984	Nữ	GV				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
203	Nguyễn Thị Yên Lư	11/08/1987	Nữ	GV	Trường THPT Duy Tân	Bóng chuyên	Nữ	Bạc
204	Lê Thị Hằng	20/03/1983	Nữ	GV				
205	Trần Thị Lam	20/10/1984	Nữ	GV				
206	Phan Thị Như Ý	03/07/2010	Nữ	HS	Trường THPT Kon Tum	Bóng chuyên	Nữ	Đồng
207	Hồ Dạ Quyên	30/01/2010	Nữ	HS				
208	Hồ Minh Tuyết Nhi	08/02/2010	Nữ	HS				
209	Lê Thị Hồng Phúc	24/03/2010	Nữ	HS				
210	Nguyễn Trần Bảo Chi	16/07/2010	Nữ	HS				
211	Nguyễn Thảo Nguyên	15/02/2008	Nữ	HS				
212	Huỳnh Thị Như Ngọc	07/08/2010	Nữ	HS				
213	Hoàng Quỳnh Anh	09/10/2010	Nữ	HS				
214	Lư Hà My	09/06/2010	Nữ	HS				
215	Nguyễn Thị Thanh Dung	01/04/2009	Nữ	HS	Trường THPT Lê Quý Đôn	Bóng chuyên	Nữ	Đồng
216	Lê Thị Thanh Ngân	20/02/2010	Nữ	HS				
217	Phạm Ngọc Kiều Quyên	04/01/2010	Nữ	HS				
218	Nguyễn Thị Anh Thư	23/04/2009	Nữ	HS				
219	Nguyễn Thùy Linh	17/07/2009	Nữ	HS				
220	Nguyễn Thị An Nhiên	07/08/2009	Nữ	HS				
221	Nguyễn Thị Như	02/08/1998	Nữ	GV				
222	Huỳnh Thị Ngọc	22/12/1995	Nữ	GV				
223	Võ Thị Thúy Hằng	21/02/1983	Nữ	GV				
224	Bùi Thị Hận	01/02/1985	Nữ	GV				
225	Đinh Thị Thu Hà	22/03/1983	Nữ	GV				
226	Phạm Thị Hoàng Liên	21/03/1976	Nữ	GV				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
	IV. Môn Bóng đá 5 người							
227	Đinh Minh Thuận	22/04/2008	Nam	HS	Trường THPT Quang Trung	Bóng đá	Bóng đá 5 người	Vàng
228	Đinh Văn Thứ	10/01/2008	Nam	HS				
229	Trần Ngô Công Anh	26/04/2008	Nam	HS				
230	Đinh Xuân Trịnh	05/02/2008	Nam	HS				
231	Đinh Tý Trọng	02/08/2008	Nam	HS				
232	Đinh Minh Diệu	01/05/2009	Nam	HS				
233	Đinh Văn Đa	02/01/2009	Nam	HS				
234	Đinh Đại Đồng	17/09/2010	Nam	HS				
235	Đinh Hoài Cảnh	30/07/2010	Nam	HS				
236	Đinh Hồng Quốc	12/07/2009	Nam	HS				
237	Đinh Hen Ruy	22/10/2008	Nam	HS				
238	Đinh Minh Thím	03/03/2008	Nam	HS				
239	Đinh Hoàng Quân	12/03/2010	Nam	HS	Trường THPT Chu Văn An	Bóng đá	Bóng đá 5 người	Bạc
240	Trần Công Khoa	12/07/2009	Nam	HS				
241	Huỳnh Nguyễn Tiến Mẫn	05/12/2008	Nam	HS				
242	Trần Quốc Tính	01/03/2009	Nam	HS				
243	Trần Thế Danh	02/02/2009	Nam	HS				
244	Nguyễn Tuấn Kiệt	09/11/2009	Nam	HS				
245	Trương Quang Hải	09/09/2009	Nam	HS				
246	Phan Lê Công Định	08/06/2009	Nam	HS				
247	Phan Tấn Vỹ	19/08/2008	Nam	HS				
248	Võ Quang Trường	19/10/2008	Nam	HS				
249	Phạm Hoàng Vũ	11/11/2008	Nam	HS	Trung tâm GDNN-GDTX Đắk Hà	Bóng đá	Bóng đá 5 người	Đồng
250	Nguyễn Công Danh	14/01/2008	Nam	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
251	Đinh Xuân Thành	19/09/2008	Nam	HS	Trung tâm GDNN-GDTX Đắk Hà	Bóng đá	Bóng đá 5 người	Đồng
252	Nguyễn Trần Trung Thực	27/10/2008	Nam	HS				
253	A Rik	04/09/2008	Nam	HS				
254	A Nhả	08/07/2008	Nam	HS				
255	Cao Duy Hoàng Trung Hải	02/09/2008	Nam	HS				
256	A Việt	17/09/2005	Nam	HS				
257	Lê Văn Anh Tài	23/04/2008	Nam	HS				
258	A Nghiễm	23/03/2008	Nam	HS				
259	A Ri Quy	26/01/2010	Nam	HS				
260	A Lê Nhật	14/01/2009	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Bóng đá	Bóng đá 5 người	Đồng
261	A Bính	12/05/2008	Nam	HS				
262	A Ly Huy	29/01/2008	Nam	HS				
263	A Nghiên	01/05/2006	Nam	HS				
264	A Phú	26/03/2008	Nam	HS				
265	A Kiệt	02/05/2008	Nam	HS				
266	A Thạn	19/06/2008	Nam	HS				
267	A Nhật Tùng Anh	11/01/2010	Nam	HS				
268	Thảo Thị Mai Phương Uyên	10/08/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Bóng đá	Bóng đá 5 người	Bóng đá 5 người
269	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	26/08/2009	Nữ	HS				
270	Y Gái	18/05/2008	Nữ	HS				
271	Nàng Xuân	07/11/2010	Nữ	HS				
272	Y Điệp	24/11/2008	Nữ	HS				
273	Y Khương	13/10/2009	Nữ	HS				
274	Trần Y Như Ý	07/10/2009	Nữ	HS				
275	Nàng Sao Lệ	10/04/2008	Nữ	HS				
276	Vì Thị Châu	03/02/2009	Nữ	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
277	Y Trâm	28/05/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Bóng đá	Bóng đá 5 người	Bóng đá 5 người
278	Y Tuyết	18/02/2008	Nữ	HS				
279	Trần Y Hương Thảo	25/06/2010	Nữ	HS				
280	Lâm Thị Bảo Ngọc	04/04/2008	Nữ	HS	Trường THPT Trà Bồng	Bóng đá	Bóng đá 5 người	Bạc
281	Hồ Thị Na Ra	04/04/2008	Nữ	HS				
282	Hồ Thị Thu Nguyệt	14/04/2008	Nữ	HS				
283	Hồ Thị Lan Anh	25/10/2009	Nữ	HS				
284	Hồ Thị Kim Trúc	08/09/2009	Nữ	HS				
285	Hồ Thị Non	09/06/2009	Nữ	HS				
286	Hồ Thị Bình	04/02/2009	Nữ	HS				
287	Võ Thị Vỹ	22/03/2009	Nữ	HS				
288	Đinh Thị Hoài	10/08/2009	Nữ	HS				
289	Đinh Thị Ly	04/12/2009	Nữ	HS				
290	Hồ Thị Thảo	07/03/2010	Nữ	HS				
291	Hồ Thị Quỳnh Trang	26/01/2009	Nữ	HS	Trường THPT Phan Chu Trinh	Bóng đá	Bóng đá 5 người	Đồng
292	Y - Chơ Rung Tiên	11/10/2010	Nữ	HS				
293	Y Như Quỳnh	07/10/2010	Nữ	HS				
294	Y Ngọc Giang	11/05/2009	Nữ	HS				
295	Y Duyên	15/04/2009	Nữ	HS				
296	Y Pha	09/05/2009	Nữ	HS				
297	Y Thị Hạnh	11/08/2008	Nữ	HS				
298	Y Trại	12/01/2008	Nữ	HS				
299	Y Gia Nghi	12/10/2008	Nữ	HS				
300	Y Luyến	02/07/2008	Nữ	HS				
301	Y Nguyệt	18/11/2008	Nữ	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
302	Trần Huyền Trâm	07/01/2008	Nữ	HS	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	Bóng đá	Bóng đá 5 người	Đồng
303	Mai Thị Hồng Vy	28/01/2008	Nữ	HS				
304	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	01/01/2008	Nữ	HS				
305	Trần Bảo Huyền	21/12/2008	Nữ	HS				
306	Nguyễn Thị Huyền Trinh	04/01/2009	Nữ	HS				
307	Đinh Thị Tú Nhi	03/12/2009	Nữ	HS				
308	Nguyễn Võ Huyền Nhi	08/12/2009	Nữ	HS				
309	Lê Phương Vy	28/10/2010	Nữ	HS				
310	Đỗ Dương Minh Tiên	01/03/2010	Nữ	HS				
311	Đỗ Thị Như Ý	05/10/2010	Nữ	HS				
312	Đặng Minh Thư	08/09/2010	Nữ	HS				
313	Võ Anh Thư	21/04/2009	Nữ	HS				
	V. Môn Cầu lông							
314	Phạm Công Nguyên	10/01/2008	Nam	HS	Trường THPT Duy Tân	Cầu lông	Đơn	Vàng
315	Lê Văn Đức Trí	20/03/2010	Nam	HS	Trường THPT Trà Bồng	Cầu lông	Đơn	Bạc
316	Nguyễn Chí Hiếu	02/04/2010	Nam	HS	Trường THPT Lương Thế Vinh	Cầu lông	Đơn	Đồng
317	Nguyễn Lê Trung Kiên	08/11/2010	Nam	HS	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Cầu lông	Đơn	Đồng
318	Lê Hồng Bảo Ngọc	01/10/2008	Nữ	HS	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Cầu lông	Đơn	Vàng
319	Trần Như Ngọc	06/05/2008	Nữ	HS	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cầu lông	Đơn	Bạc
320	Trương Khánh Lam	16/02/2010	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Phó Mục Gia	Cầu lông	Đơn	Đồng

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đầu	Nội dung thi đầu	Huy chương
321	Phạm Ngọc Mai	30/05/2010	Nữ	HS	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Cầu lông	Đơn	Đồng
322	Bùi Quốc Tài	15/07/1994	Nam	GV	Trường THPT chuyên Lê Khiết	Cầu lông	Đôi	Vàng
323	Trần Vũ Thành Đạt	30/01/2008	Nam	HS				
324	Phan Gia Thịnh	24/10/2010	Nam	HS	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Cầu lông	Đôi	Bạc
325	Lê Vĩnh Khang	09/07/2009	Nam	HS				
326	Lê Minh Khang	27/04/2008	Nam	HS	Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum	Cầu lông	Đôi	Đồng
327	Đỗ Quang Vũ	21/08/1989	Nam	GV				
328	Lê Quang Thiện	05/10/2010	Nam	HS	Trường THPT Minh Long	Cầu lông	Đôi	Đồng
329	Lê Anh Tuấn	04/07/2008	Nam	HS				
330	Lê Hồng Bảo Ngọc	01/10/2008	Nữ	HS	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Cầu lông	Đôi	Vàng
331	Nguyễn Thị Minh Thư	01/01/2010	Nữ	HS				
332	Võ Lê Uyên	29/11/2008	Nữ	HS	Trường THPT Trà Bồng	Cầu lông	Đôi	Bạc
333	Hồ Thị Khánh Vy	07/03/2008	Nữ	HS				
334	Trần Như Ngọc	06/05/2008	Nữ	HS	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cầu lông	Đôi	Đồng
335	Nguyễn Hoàng Nguyên	27/01/2008	Nữ	HS				
336	Phùng Thị Phương Hoa	30/05/2008	Nữ	HS	Trường THPT Sơn Hà	Cầu lông	Đôi	Đồng
337	Nguyễn Thị Huyền	01/01/2008	Nữ	HS				
338	Trần Vũ Thành Đạt	30/01/2008	Nam	HS	Trường THPT chuyên Lê Khiết	Cầu lông	Đôi nam nữ phối hợp	Vàng
339	Thái Ngọc Phương Thuý	10/11/2009	Nữ	HS				
340	Võ Duy Anh	16/06/2008	Nam	HS	Trường THPT Số 1 Tư Nghĩa	Cầu lông	Đôi nam nữ phối hợp	Bạc
341	Nguyễn Nguyễn Phương Thảo	26/02/2010	Nữ	HS				
342	Trần Vũ Hoàng Long	05/11/2009	Nam	HS	Trường THPT Kon Tum	Cầu lông	Đôi nam nữ phối hợp	Đồng
343	Đào Quỳnh Đan	20/04/2008	Nữ	HS				
344	Hoàng Võ Anh Tú	22/11/2008	Nam	HS	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Cầu lông	Đôi nam nữ phối hợp	Đồng
345	Nguyễn Thị Minh Thư	01/01/2010	Nữ	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
346	Bùi Quốc Tài	15/07/1994	Nam	GV	Trường THPT chuyên Lê Khiết	Cầu lông	Đồng đội nam	Vàng
347	Trương Nguyễn Nhật Minh	13/01/2010	Nam	HS				
348	Nguyễn Minh Hiền	19/04/2008	Nam	HS				
349	Trần Vũ Thành Đạt	30/01/2008	Nam	HS				
350	Lý Nguyễn Nam Khánh	01/01/2010	Nam	HS				
351	Lê Văn Đức Trí	20/03/2010	Nam	HS	Trường THPT Trà Bồng	Cầu lông	Đồng đội nam	Bạc
352	Nguyễn Thái Bảo	14/04/2008	Nam	HS				
353	Nguyễn Đỗ Ngọc Trọng	03/05/2008	Nam	HS				
354	Phạm Quốc Huy	26/04/2008	Nam	HS				
355	Lê Trường Hiếu	25/02/2009	Nam	HS	Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum	Cầu lông	Đồng đội nam	Đồng
356	Lê Minh Khang	27/04/2008	Nam	HS				
357	Đỗ Quang Vũ	21/08/1989	Nam	GV				
358	Hồ Viết Bảo	23/08/1988	Nam	GV				
359	Lê Anh Minh	03/12/2008	Nam	HS	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cầu lông	Đồng đội nam	Đồng
360	Nguyễn Hữu An	13/09/2010	Nam	HS				
361	Hoàng Huy Lực	16/07/2010	Nam	HS				
362	Hoàng Đức Chiến	01/11/1992	Nam	GV				
363	Lê Hồng Bảo Ngọc	01/10/2008	Nữ	HS	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Cầu lông	Đồng đội nữ	Vàng
364	Vũ Hoài Lan Ngọc	25/01/2008	Nữ	HS				
365	Nguyễn Thị Minh Thư	01/01/2010	Nữ	HS				
366	Trần Như Ngọc	06/05/2008	Nữ	HS	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cầu lông	Đồng đội nữ	Bạc
367	Nguyễn Hoàng Nguyên	27/01/2008	Nữ	HS				
368	Đỗ Thị Bích Hạnh	07/03/2010	Nữ	HS				
369	Võ Hoàng Lê Na	17/05/2008	Nữ	HS	Trường THPT Bình Sơn	Cầu lông	Đồng đội nữ	Đồng
370	Lê Nguyễn Trúc Cẩm	02/08/2010	Nữ	HS				
371	Phạm Trần Bảo Uyên	05/06/2009	Nữ	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/ tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
372	Trịnh Đình Thúy Nhạc	03/02/2010	Nữ	HS	Trường THPT Bình Sơn	Cầu lông	Đồng đội nữ	Đồng
373	Phạm Ngọc Mai	30/05/2010	Nữ	HS	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Cầu lông	Đồng đội nữ	Đồng
374	Trần Như Quỳnh	27/07/2010	Nữ	HS				
375	Ngô Thị Thủy Nguyên	21/07/2009	Nữ	HS				
376	Trần Thị Lệ Thuỷ	03/11/1987	Nữ	GV				
	VI. Môn Đẩy gậy							
377	A Chiến	15/05/2009	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Đẩy gậy	Từ 50kg trở xuống	Vàng
378	Đinh Ngọc Vy	08/01/2009	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT tỉnh	Đẩy gậy	Từ 50kg trở xuống	Bạc
379	A Hồng Tiến	03/02/2010	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Đắk Hà	Đẩy gậy	Từ 50kg trở xuống	Đồng
380	A Sym Xửa	28/11/2008	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Măng Đen	Đẩy gậy	Từ 50kg trở xuống	Đồng
381	A Di Đạt	09/07/2009	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Đắk Tô	Đẩy gậy	Trên 50kg đến 55kg	Vàng
382	Phạm Văn Sọa	20/07/2009	Nam	HS	Trường THPT Phạm Kiệt	Đẩy gậy	Trên 50kg đến 55kg	Bạc
383	Đinh Văn Chan	23/09/2009	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Măng Đen	Đẩy gậy	Trên 50kg đến 55kg	Đồng
384	A Thau Phăng	10/11/2009	Nam	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mỹ	Đẩy gậy	Trên 50kg đến 55kg	Đồng
385	A Ka Ly Sa Tuyết	12/08/2009	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Đẩy gậy	Trên 55kg đến 60kg	Vàng
386	Cao Bảo Toàn	12/12/2010	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Đẩy gậy	Trên 55kg đến 60kg	Bạc
387	A Ly Tuyển	05/03/2007	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Măng Đen	Đẩy gậy	Trên 55kg đến 60kg	Đồng

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
388	A Giới	28/06/2009	Nam	HS	Trường THPT Phan Bội Châu	Đẩy gậy	Trên 55kg đến 60kg	Đồng
389	A Hoàng	26/04/2009	Nam	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mây	Đẩy gậy	Trên 60kg đến 65kg	Vàng
390	A Hải Ninh	01/02/2008	Nam	HS	Trường THPT Trần Phú	Đẩy gậy	Trên 60kg đến 65kg	Bạc
391	Hứa Minh Quyết	16/02/2010	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Đẩy gậy	Trên 60kg đến 65kg	Đồng
392	Phạm Kim Nguyên	06/01/2009	Nam	HS	Trường THPT Phạm Kiệt	Đẩy gậy	Trên 60kg đến 65kg	Đồng
393	A Kim	04/01/2009	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Đẩy gậy	Trên 65kg đến 70kg	Vàng
394	Nguyễn Tấn Hùng	27/01/2010	Nam	HS	Trường THPT Lê Quý Đôn	Đẩy gậy	Trên 65kg đến 70kg	Bạc
395	U Đình Chiến	21/01/2008	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Đẩy gậy	Trên 65kg đến 70kg	Đồng
396	Lê Trần Hữu Thành	01/07/2011	Nam	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mây	Đẩy gậy	Trên 65kg đến 70kg	Đồng
397	A Minh Tự	17/04/2009	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Đẩy gậy	Trên 70kg đến 75kg	Vàng
398	Nguyễn Xuân Thiện	01/01/2008	Nam	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mây	Đẩy gậy	Trên 70kg đến 75kg	Bạc
399	Phạm Thái Duy Luân	08/03/2008	Nam	HS	Trường THPT Kon Tum	Đẩy gậy	Trên 70kg đến 75kg	Đồng
400	Vương Thọ An	18/07/2009	Nam	HS	Trường THPT Lê Quý Đôn	Đẩy gậy	Trên 70kg đến 75kg	Đồng
401	Võ Tấn Hậu	21/04/2008	Nam	HS	Trường THPT Lê Quý Đôn	Đẩy gậy	Trên 75kg đến 80kg	Vàng

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
402	Ngô Đình Xuân Trường	02/11/2009	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Đẩy gậy	Trên 75kg đến 80kg	Bạc
403	Võ Tuấn Anh	02/04/2009	Nam	HS	Trường THPT Duy Tân	Đẩy gậy	Trên 75kg đến 80kg	Đồng
404	Lê Hoài Hưng	27/09/2010	Nam	HS	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	Đẩy gậy	Trên 75kg đến 80kg	Đồng
405	A Điệp	27/04/2009	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Đẩy gậy	Trên 80kg đến 85kg	Vàng
406	A Tú	28/05/2008	Nam	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mỹ	Đẩy gậy	Trên 80kg đến 85kg	Bạc
407	Phan Thanh Vũ	13/10/2009	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Đẩy gậy	Trên 80kg đến 85kg	Đồng
408	Hà Nguyễn Khang	03/04/2009	Nam	HS	Trường THPT Duy Tân	Đẩy gậy	Trên 80kg đến 85kg	Đồng
409	Trương Quang Bình	23/02/2008	Nam	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mỹ	Đẩy gậy	Trên 85kg đến 95kg	Vàng
410	Lê Xuân Đại	20/10/2008	Nam	HS	Trường THCS và THPT Phạm Kiệt	Đẩy gậy	Trên 85kg đến 95kg	Bạc
411	Phan A Quốc	11/01/2010	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Đẩy gậy	Trên 85kg đến 95kg	Đồng
412	Trương Quang Trần Cường	20/06/1985	Nam	GV	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Đẩy gậy	Trên 85kg đến 95kg	Đồng
413	Y Hào	19/08/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Đẩy gậy	Từ 45kg trở xuống	Vàng
414	Y Như Nguyệt	04/01/2010	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mỹ	Đẩy gậy	Từ 45kg trở xuống	Bạc
415	Hồ Huyền A Na	17/07/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT tỉnh	Đẩy gậy	Từ 45kg trở xuống	Đồng

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
416	Y Cô	25/02/2008	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Đắk Tô	Đẩy gậy	Từ 45kg trở xuống	Đồng
417	Y Thùy	04/01/2009	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mỹ	Đẩy gậy	Trên 45kg đến 50kg	Vàng
418	Y Nhung	02/01/2008	Nữ	HS	Trường THPT Trường Chinh	Đẩy gậy	Trên 45kg đến 50kg	Bạc
419	Y Ly Khuyến	06/08/2008	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Đẩy gậy	Trên 45kg đến 50kg	Đồng
420	Phạm Thị Là	10/03/2008	Nữ	HS	Trường THPT Phạm Kiệt	Đẩy gậy	Trên 45kg đến 50kg	Đồng
421	Y Khả	15/01/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Đẩy gậy	Trên 50kg đến 55kg	Vàng
422	Y Ngọc	05/07/2008	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Măng Đen	Đẩy gậy	Trên 50kg đến 55kg	Bạc
423	Y Nhan	17/02/2009	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mỹ	Đẩy gậy	Trên 50kg đến 55kg	Đồng
424	Phạm Thị Nhê	15/10/2009	Nữ	HS	Trường THPT Phạm Kiệt	Đẩy gậy	Trên 50kg đến 55kg	Đồng
425	Y Hương	19/01/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Đẩy gậy	Trên 55kg đến 60kg	Vàng
426	Y Liễu	08/01/2008	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mỹ	Đẩy gậy	Trên 55kg đến 60kg	Bạc
427	Y Yến Thanh	05/06/2010	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Măng Đen	Đẩy gậy	Trên 55kg đến 60kg	Đồng
428	Y Ngọc	14/11/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Đẩy gậy	Trên 55kg đến 60kg	Đồng
429	Y Ngân	25/06/2009	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mỹ	Đẩy gậy	Trên 60kg đến 65kg	Vàng

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
430	Y Byur	19/02/2008	Nữ	HS	Trường THPT Lê Lợi	Đẩy gậy	Trên 60kg đến 65kg	Bạc
431	Y Hào	21/09/2010	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Đẩy gậy	Trên 60kg đến 65kg	Đồng
432	Phạm Thị Thùy Nhiên	08/01/2008	Nữ	HS	Trường THPT Lê Quý Đôn	Đẩy gậy	Trên 60kg đến 65kg	Đồng
433	Y Kim Tuệ	01/01/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Đẩy gậy	Trên 65kg đến 70kg	Vàng
434	Y Ganh	27/10/2010	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Đẩy gậy	Trên 65kg đến 70kg	Bạc
435	Bùi Thị Tố Như	09/09/2008	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mây	Đẩy gậy	Trên 65kg đến 70kg	Đồng
436	Y Dương	29/08/2008	Nữ	HS	Trường THPT Lê Lợi	Đẩy gậy	Trên 65kg đến 70kg	Đồng
437	Vì Y Ngọc	31/01/2010	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Đẩy gậy	Trên 70kg đến 75kg	Vàng
438	Trần Thị Hà Ngân	05/08/2010	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Đẩy gậy	Trên 70kg đến 75kg	Bạc
439	Y Tím	30/03/2008	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mây	Đẩy gậy	Trên 70kg đến 75kg	Đồng
440	Y Hồng	21/04/2008	Nữ	HS	Trường THPT Duy Tân	Đẩy gậy	Trên 70kg đến 75kg	Đồng
441	Y Họa My	03/05/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Đẩy gậy	Trên 75kg đến 80kg	Vàng
442	Y Thuyên	06/11/2008	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mây	Đẩy gậy	Trên 75kg đến 80kg	Bạc
443	Y Ngọc Lan	31/03/2010	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Đẩy gậy	Trên 75kg đến 80kg	Đồng

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
444	Phan Thúc Linh	29/10/2008	Nữ	HS	Trường THPT Duy Tân	Đẩy gậy	Trên 75kg đến 80kg	Đồng
445	Y Xinh	02/01/2008	Nữ	HS	Trường THPT Trường Chinh	Đẩy gậy	Trên 80kg đến 90kg	Vàng
446	Nguyễn Thị Thu Hương	07/11/2008	Nữ	HS	Trường THPT Lê Quý Đôn	Đẩy gậy	Trên 80kg đến 90kg	Bạc
447	Y Anh	30/10/2008	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Đẩy gậy	Trên 80kg đến 90kg	Đồng
448	Lê Nguyễn Thị Bảo Như	17/07/2008	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mỹ	Đẩy gậy	Trên 80kg đến 90kg	Đồng
VII. Môn Điền kinh								
449	Bùi Nguyễn Thanh Tiến	17/02/2009	Nam	HS	Trường THPT Phạm Văn Đồng	Điền kinh	Chạy 100m	Vàng
450	Nguyễn Ngô Khôi	04/03/2009	Nam	HS	Trường THPT Lê Lợi	Điền kinh	Chạy 100m	Bạc
451	Nguyễn Xuân Quang	01/11/2009	Nam	HS	Trường THPT Duy Tân	Điền kinh	Chạy 100m	Đồng
452	Y Thùy Chi	08/06/2010	Nữ	HS	Trường THPT Trường Chinh	Điền kinh	Chạy 100m	Vàng
453	Y Ngăn	23/01/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Chạy 100m	Bạc
454	Lương Thị Thùy My	15/07/2008	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Chạy 100m	Đồng
455	Đinh Xuân Trường	18/01/2009	Nam	HS	Trường THPT Trường Chinh	Điền kinh	Chạy 200m	Vàng
456	Nguyễn Ngô Khôi	04/03/2009	Nam	HS	Trường THPT Lê Lợi	Điền kinh	Chạy 200m	Bạc
457	Bùi Nguyễn Thanh Tiến	17/02/2009	Nam	HS	Trường THPT Phạm Văn Đồng	Điền kinh	Chạy 200m	Đồng

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/ tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
458	Y Thùy Chi	08/06/2010	Nữ	HS	Trường THPT Trường Chinh	Điền kinh	Chạy 200m	Vàng
459	Y Hằng	21/08/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Chạy 200m	Bạc
460	Y Lãm	26/08/2010	Nữ	HS	Trường THPT Trần Phú	Điền kinh	Chạy 200m	Đồng
461	Đình Xuân Trường	18/01/2009	Nam	HS	Trường THPT Trường Chinh	Điền kinh	Chạy 400m	Vàng
462	Nguyễn Tấn Tinh	12/02/2009	Nam	HS	Trường THCS và THPT Vạn Tường	Điền kinh	Chạy 400m	Bạc
463	Nguyễn Thanh Dũng	07/05/2008	Nam	HS	Trường THPT Nguyễn Trãi	Điền kinh	Chạy 400m	Đồng
464	Hà Thị Tuyết Trang	30/01/2010	Nữ	HS	Trường THPT Trường Chinh	Điền kinh	Chạy 400m	Vàng
465	Y Lãm	26/08/2010	Nữ	HS	Trường THPT Trần Phú	Điền kinh	Chạy 400m	Bạc
466	Y Ngăn	23/01/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Chạy 400m	Đồng
467	Hoàng Văn Đạt	12/01/2008	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Chạy 800m	Vàng
468	A Văn Luật	15/01/2008	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Chạy 800m	Bạc
469	Đình Minh Nhã	02/01/2010	Nam	HS	Trường THCS và THPT Phạm Kiệt	Điền kinh	Chạy 800m	Đồng
470	Y Gái	18/05/2008	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Chạy 800m	Vàng
471	Y Sao Khuê	11/12/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Chạy 800m	Bạc
472	Nguyễn Thị Ngọc Phượng	15/10/2009	Nữ	HS	Trường THPT Phạm Văn Đồng	Điền kinh	Chạy 800m	Đồng

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/ tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
473	A Bia	22/11/2007	Nam	HS	Trung tâm GDTX Kon Tum	Điền kinh	Chạy 1.500m	Vàng
474	Nguyễn Trung Nhật	04/01/2008	Nam	HS	Trường THPT Trường Chinh	Điền kinh	Chạy 1.500m	Bạc
475	Võ Anh Khoa	13/03/2009	Nam	HS	Trường THPT Sơn Mỹ	Điền kinh	Chạy 1.500m	Đồng
476	Nàng Xuân	07/11/2010	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Chạy 1.500m	Vàng
477	Y Kiều	15/10/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Chạy 1.500m	Bạc
478	Đỗ Hằng Nga	20/05/2010	Nữ	HS	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Điền kinh	Chạy 1.500m	Đồng
479	Nàng Xuân	07/11/2010	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Chạy 3.000m	Vàng
480	Đỗ Hằng Nga	20/05/2010	Nữ	HS	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Điền kinh	Chạy 3.000m	Bạc
481	Cao Thị Yến Nhi	17/05/2008	Nữ	HS	Trường THPT Thu Xà	Điền kinh	Chạy 3.000m	Đồng
482	A Bia	22/11/2007	Nam	HS	Trung tâm GDTX Kon Tum	Điền kinh	Chạy 5.000m	Vàng
483	Trần Văn Bảo	10/08/2009	Nam	HS	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Điền kinh	Chạy 5.000m	Bạc
484	Bùi Minh Hương	03/07/1990	Nam	GV	Trung tâm GDNN - GDTX Kon Rẫy	Điền kinh	Chạy 5.000m	Đồng
485	Trần Văn Bảo	10/08/2009	Nam	HS	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Điền kinh	Chạy 10.000m	Vàng
486	Nguyễn Trung Nhật	04/01/2008	Nam	HS	Trường THPT Trường Chinh	Điền kinh	Chạy 10.000m	Bạc
487	Đinh Xuân Thiện	05/01/1985	Nam	GV	Trường THPT Trần Quang Diệu	Điền kinh	Chạy 10.000m	Đồng

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
488	Y Hằng	21/08/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Chạy 4x100m	Vàng
489	Y Hà	03/01/2009	Nữ	HS				
490	Lương Thị Thùy My	15/07/2008	Nữ	HS				
491	Y Ngăn	23/01/2009	Nữ	HS				
492	Nguyễn Triệu Lan Anh	06/03/2010	Nữ	HS	Trường THPT Nguyễn Huệ	Điền kinh	Chạy 4x100m	Bạc
493	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	01/01/2010	Nữ	HS				
494	Phạm Lan Anh	29/08/2010	Nữ	HS				
495	Nguyễn Thị Thanh Huyền	13/11/2010	Nữ	HS				
496	Trịnh Phạm Gia Hân	11/05/2009	Nữ	HS	Trường THPT Nguyễn Trãi	Điền kinh	Chạy 4x100m	Đồng
497	Tổng Xuân Mai	06/05/2010	Nữ	HS				
498	Phan Ngọc Anh Thư	05/11/2008	Nữ	HS				
499	Vì Thị Thái Thùy Linh	14/10/2008	Nữ	HS				
500	Trang Mạnh Dũng	01/06/2008	Nam	HS	Trường THPT Nguyễn Trãi	Điền kinh	Chạy 4x100m	Vàng
501	Nguyễn Thanh Dũng	07/05/2008	Nam	HS				
502	Nguyễn Quang Quân	14/10/2008	Nam	HS				
503	Ngô Trung Đức	08/10/2008	Nam	HS				
504	A Luyện	04/11/2008	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Chạy 4x400m	Bạc
505	A Thép	16/04/2008	Nam	HS				
506	Hoàng Văn Đạt	12/01/2008	Nam	HS				
507	A Phạm Văn Hoàng	03/03/2009	Nam	HS				
508	Từ Nguyễn Quốc Trung	09/08/2009	Nam	HS	Trường THPT Thu Xà	Điền kinh	Chạy 4x400m	Đồng
509	Trần Thanh Lâm	24/03/2008	Nam	HS				
510	Hà Nguyễn Hoài Bảo	21/07/2009	Nam	HS				
511	Võ Xuân Trường	17/08/2009	Nam	HS				
512	Đặng Quang Dự	20/03/2009	Nam	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
513	Bùi Nguyễn Thanh Tiến	17/02/2009	Nam	HS	Trường THPT Phạm Văn Đồng	Điền kinh	Chạy 4x100m phối hợp	Vàng
514	Nguyễn Minh Đạt	23/04/2008	Nam	HS				
515	Phạm Trần Thuỷ Tiên	06/04/2008	Nữ	HS				
516	Hồ Thị Thuỷ Linh	21/01/2008	Nữ	HS				
517	Lê Quang Nghĩa	04/08/2010	Nam	HS	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Điền kinh	Chạy 4x100m phối hợp	Bạc
518	Nguyễn Trần Hữu Nghị	04/07/2010	Nam	HS				
519	Trịnh Đình Minh Sơn	26/07/2010	Nam	HS				
520	Nguyễn Ngọc Bảo Tú	21/07/2010	Nữ	HS				
521	Nguyễn Thị Ngọc Hà	12/03/2009	Nữ	HS				
522	Triệu Ánh Nguyệt	12/02/2009	Nữ	HS				
523	Nguyễn Ngô Khôi	04/03/2009	Nam	HS	Trường THPT Lê Lợi	Điền kinh	Chạy 4x100m phối hợp	Đồng
524	Lương Thế Đại	02/01/2009	Nam	HS				
525	Y Như Ý	15/02/2010	Nữ	HS				
526	Nguyễn Trần Hương Linh	21/01/2010	Nữ	HS				
527	Đinh Xuân Trường	18/01/2009	Nam	HS	Trường THPT Trường Chinh	Điền kinh	Chạy 4x400m phối hợp	Vàng
528	Nguyễn Trung Nhật	04/01/2008	Nam	HS				
529	Hà Thị Tuyết Trang	30/01/2010	Nữ	HS				
530	Y Thùy Chi	08/06/2010	Nữ	HS				
531	A Luyện	04/11/2008	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Chạy 4x400m phối hợp	Bạc
532	Hoàng Văn Đạt	12/01/2008	Nam	HS				
533	Nàng Xuân	07/11/2010	Nữ	HS				
534	Y Gái	18/05/2008	Nữ	HS				
535	A Ái	04/07/2008	Nam	HS	Trường THPT Trần Phú	Điền kinh	Chạy 4x400m phối hợp	Đồng
536	A Khuyên	24/04/2008	Nam	HS				
537	Y Lãm	26/08/2010	Nữ	HS				
538	Y Bảo Thi	04/08/2009	Nữ	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
539	Phạm Đăng Khoa	04/07/2009	Nam	HS	Trường THPT Phạm Kiệt	Điền kinh	Nhảy cao	Vàng
540	Nguyễn Huy Nhật	03/04/2010	Nam	HS	Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum	Điền Kinh	Nhảy cao	Bạc
541	Phan Văn Đạo Đức	15/02/1985	Nam	GV	Trường THPT Trần Kỳ Phong	Điền kinh	Nhảy cao	Đồng
542	Pa Thị Nhật Uyên	21/08/2008	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Nhảy cao	Vàng
543	Thuurch	15/03/1996	Nữ	GV	Trường THPT Phan Đình Phùng	Điền kinh	Nhảy cao	Bạc
544	Nguyễn Xuân Hồng Nhất	16/04/2009	Nữ	HS	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Điền kinh	Nhảy cao	Đồng
545	Bùi Đoàn Trung Hiếu	17/01/2009	Nam	HS	Trường THPT Nguyễn Trãi	Điền kinh	Nhảy xa	Vàng
546	Trần Lê Ngọc Hiếu	25/01/2009	Nam	HS	Trường THPT Phạm Văn Đồng	Điền kinh	Nhảy xa	Bạc
547	Vũ Ngọc Tâm	05/08/2008	Nam	HS	Trường THPT Nguyễn Huệ	Điền kinh	Nhảy xa	Đồng
548	Hà Thị Tuyết Trang	30/01/2010	Nữ	HS	Trường THPT Trường Chinh	Điền kinh	Nhảy xa	Vàng
549	Lương Thị Thùy My	15/07/2008	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Nhảy xa	Bạc
550	Y Hằng	21/08/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Điền kinh	Nhảy xa	Đồng
551	Ka Rô Nguyễn Linh	20/09/2008	Nam	HS	Trường THPT Phan Bội Châu	Điền kinh	Đẩy tạ 5 kg	Vàng
552	Lê Tuấn Anh	30/08/2008	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Sa Thầy	Điền kinh	Đẩy tạ 5 kg	Bạc

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
553	Trần Văn Huy	08/05/2007	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Sa Thầy	Điền kinh	Đẩy tạ 5 kg	Đồng
554	Thuurch	15/03/1996	Nữ	GV	Trường THPT Phan Đình Phùng	Điền kinh	Đẩy tạ 3 kg	Vàng
555	Nguyễn Thị Thu	10/05/1985	Nữ	GV	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Điền kinh	Đẩy tạ 3 kg	Bạc
556	Y Phurnh	16/09/2008	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Sa Thầy	Điền kinh	Đẩy tạ 3 kg	Đồng
VIII. Môn Kéo co								
557	A Thau Phăng	10/11/2009	Nam	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mây	Kéo co	Kéo co đồng đội Nam	Vàng
558	Đỗ Hoàng Vũ	05/01/2008	Nam	HS				
559	A Hoàng	26/04/2009	Nam	HS				
560	Lê Trần Hữu Thành	01/07/2011	Nam	HS				
561	Nguyễn Xuân Thiện	01/01/2008	Nam	HS				
562	Nguyễn Gia Bảo	17/08/2009	Nam	HS				
563	A Tú	28/05/2008	Nam	HS				
564	Trương Quang Bình	23/02/2008	Nam	HS				
565	A Phis	20/03/2008	Nam	HS				
566	Phan Thanh Lâm	26/12/2009	Nam	HS				
567	A Var	09/04/2010	Nam	HS				
568	Đặng Ngọc Chiến	20/03/2008	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Kéo co	Kéo co đồng đội Nam	Bạc
569	A Chiến	15/05/2009	Nam	HS				
570	A Thành	15/12/2007	Nam	HS				
571	A Ka Ly Sa Tuyết	12/08/2009	Nam	HS				
572	A Vinh	02/05/2009	Nam	HS				
573	A Kim	04/01/2009	Nam	HS				
574	A Minh Tự	17/04/2009	Nam	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
575	Phan A Quốc	11/01/2010	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Kéo co	Kéo co đồng đội Nam	Bạc
576	A Điệp	27/04/2009	Nam	HS				
577	A Ka Ly Sa Tiến	30/09/2009	Nam	HS				
578	Đinh Văn Vỹ	12/01/2009	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT tỉnh	Kéo co	Kéo co đồng đội Nam	Đồng
579	Đinh My Na	29/01/2009	Nam	HS				
580	Hồ Khang Hy	04/03/2009	Nam	HS				
581	Đinh Anh Pha	13/02/2009	Nam	HS				
582	Đinh Lê Thành Luân	12/02/2009	Nam	HS				
583	Đinh Quang Hào	10/01/2010	Nam	HS				
584	Hồ Minh Tú	26/10/2008	Nam	HS				
585	Phạm Văn Khiếu	13/08/2008	Nam	HS				
586	Phạm Văn Đào	07/06/2008	Nam	HS	Trường THPT Lê Lợi	Kéo co	Kéo co đồng đội Nam	Đồng
587	Yaly Suky	28/06/2009	Nam	HS				
588	Jean Paul Danny	09/01/2009	Nam	HS				
589	Phạm Võ Quang Trường	19/07/2009	Nam	HS				
590	Đỗ Nguyễn Nguyên Khang	29/11/2009	Nam	HS				
591	A Chơn	09/07/2010	Nam	HS				
592	A Lưu	07/01/2009	Nam	HS				
593	Nguyễn Quang Thanh Hậu	25/05/2008	Nam	HS				
594	Mai Đình Hoàng Hải	18/05/2008	Nam	HS				
595	Phạm Minh Hiếu	21/01/2008	Nam	HS				
596	Đặng Á Đăng	05/01/2008	Nam	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mây	Kéo co	Kéo co đồng đội Nữ	Vàng
597	Y Thùy	04/01/2009	Nữ	HS				
598	Lê Thị Thùy Linh	28/08/2010	Nữ	HS				
599	Y Liễu	08/01/2008	Nữ	HS				
600	Y Ngân	25/06/2009	Nữ	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
601	Bùi Thị Tố Như	09/09/2008	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mây	Kéo co	Kéo co đồng đội Nữ	Vàng
602	Y Tím	30/03/2008	Nữ	HS				
603	Y Thuyên	06/11/2008	Nữ	HS				
604	Lê Nguyễn Thị Bảo Như	17/07/2008	Nữ	HS				
605	Y Ly Thu	17/11/2009	Nữ	HS				
606	Y Liên	19/07/2008	Nữ	HS				
607	Y Sở	30/05/2008	Nữ	HS				
608	Y Trên	01/05/2009	Nữ	HS				
609	Y Nhung	10/01/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Kéo co	Kéo co đồng đội Nữ	Bạc
610	Y Ly Khuyến	06/08/2008	Nữ	HS				
611	Y Nhíp	25/05/2009	Nữ	HS				
612	Y Ngọc	14/11/2009	Nữ	HS				
613	Y Pây	20/03/2008	Nữ	HS				
614	Y Kim Tuệ	01/01/2009	Nữ	HS				
615	Vì Y Ngọc	31/01/2010	Nữ	HS				
616	Y Họa My	03/05/2009	Nữ	HS				
617	Y Anh	30/10/2008	Nữ	HS				
618	Y Ly Hương	29/01/2009	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Kéo co	Kéo co đồng đội Nữ	Đồng
619	Y Khấn	15/01/2009	Nữ	HS				
620	Y Hương	19/01/2009	Nữ	HS				
621	Y Yển	16/09/2010	Nữ	HS				
622	Y Ganh	27/10/2010	Nữ	HS				
623	Trần Thị Hà Ngân	05/08/2010	Nữ	HS				
624	Y Ngọc Lan	31/03/2010	Nữ	HS				
625	Phạm Ngọc Ánh	25/05/2010	Nữ	HS				
626	Y Nguyễn Diễm Quỳnh	14/05/2010	Nữ	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
627	Y Lang Bi Ang	12/01/2010	Nữ	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Kéo co	Kéo co đồng đội Nữ	Đồng
628	Y La	08/02/2010	Nữ	HS				
629	Y Thủy Vân	27/11/2010	Nữ	HS				
630	Y Lisa Bel	30/04/2008	Nữ	HS	Trường THPT Lê Lợi	Kéo co	Kéo co đồng đội Nữ	Đồng
631	Trần Anh Thư	16/08/2009	Nữ	HS				
632	Y Ly Dân	01/04/2008	Nữ	HS				
633	Y Byur	19/02/2008	Nữ	HS				
634	Y Dương	29/08/2008	Nữ	HS				
635	Y Trang	29/12/2008	Nữ	HS				
636	Y Rong	01/10/2008	Nữ	HS				
637	Ksor Siếu	01/08/2008	Nữ	HS				
638	Nguyễn Thùy Phương Dung	22/06/2009	Nữ	HS	Trường THCS và THPT Ngô Mây	Kéo co	Kéo co nam-nữ phối hợp	Vàng
639	Đỗ Hoàng Vũ	05/01/2008	Nam	HS				
640	A Hoàng	26/04/2009	Nam	HS				
641	Lê Trần Hữu Thành	01/07/2011	Nam	HS				
642	Nguyễn Xuân Thiện	01/01/2008	Nam	HS				
643	Nguyễn Gia Bảo	17/08/2009	Nam	HS				
644	A Tú	28/05/2008	Nam	HS				
645	Y Thùy	04/01/2009	Nữ	HS				
646	Lê Nguyễn Thị Bảo Như	17/07/2008	Nữ	HS				
647	Y Liễu	08/01/2008	Nữ	HS				
648	Y Ngân	25/06/2009	Nữ	HS				
649	Y Tím	30/03/2008	Nữ	HS				
650	Y Thuyên	06/11/2008	Nữ	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đầu	Nội dung thi đầu	Huy chương
651	Phan A Quốc	11/01/2010	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Kéo co	Kéo co nam-nữ phối hợp	Bạc
652	A Chiến	15/05/2009	Nam	HS				
653	A Ka Ly Sa Tuyết	12/08/2009	Nam	HS				
654	A Kim	04/01/2009	Nam	HS				
655	A Minh Tự	17/04/2009	Nam	HS				
656	A Thành	15/12/2007	Nam	HS				
657	A Ka Ly Sa Tiến	30/09/2009	Nam	HS				
658	Y Ngọc	14/11/2009	Nữ	HS				
659	Y Ly Khuyến	06/08/2008	Nữ	HS				
660	Y Pây	20/03/2008	Nữ	HS				
661	Y Anh	30/10/2008	Nữ	HS				
662	Y Kim Tuệ	01/01/2009	Nữ	HS				
663	Y Họa My	03/05/2009	Nữ	HS				
664	Y Nhíp	25/05/2009	Nữ	HS				
665	Nguyễn Đức Thắng	03/10/2009	Nam	HS	Trường PTDTNT THPT Kon Tum	Kéo co	Kéo co nam-nữ phối hợp	Đồng
666	A Hóa	15/01/2009	Nam	HS				
667	Cao Bảo Toàn	12/12/2010	Nam	HS				
668	Hứa Minh Quyết	16/02/2010	Nam	HS				
669	Nguyễn Đình Quân	21/03/2010	Nam	HS				
670	Thao Hoi	01/03/2007	Nam	HS				
671	Y Nhi Huyền	07/10/2010	Nữ	HS				
672	Y Khân	15/01/2009	Nữ	HS				
673	Y Hương	19/01/2009	Nữ	HS				
674	Y Hảo	21/09/2010	Nữ	HS				
675	Y Ganh	27/10/2010	Nữ	HS				
676	Trần Thị Hà Ngân	05/08/2010	Nữ	HS				

Số thứ tự	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Đối tượng	Đang học tập/công tác tại trường	Môn thi đấu	Nội dung thi đấu	Huy chương
677	Phạm Kim Nguyên	06/01/2009	Nam	HS	Trường THPT Phạm Kiệt	Kéo co	Kéo co nam-nữ phối hợp	Đồng
678	Hồ Triệu Đại	10/08/2009	Nam	HS				
679	Phạm Đình Tú	10/08/2009	Nam	HS				
680	Phạm Văn Bít	15/03/2009	Nam	HS				
681	Trần Quang Huy	26/03/2009	Nam	HS				
682	Phạm Thị Nhê	15/10/2009	Nữ	HS				
683	Phạm Thị Việt	18/01/2009	Nữ	HS				
684	Phạm Thị Diệp	19/09/2009	Nữ	HS				
685	Phạm Thị Là	10/03/2008	Nữ	HS				
686	Phạm Thị Xuân Hồng	07/03/2009	Nữ	HS				

Danh sách có 686 vận động viên.

